

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP NAM ĐÔNG DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP NAM ĐÔNG DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM DONG DUONG AGRICULTURAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAM ĐÔNG DƯƠNG AGRI

2. Mã số doanh nghiệp: 1602184772

3. Ngày thành lập: 06/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

80 Trần Phú, Thị trấn Tri Tôn, Huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0353882588

Fax:

Email: ndd@namdongduong.vn

Website: namdongduong.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng lúa	0111
2.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
3.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4.	Trồng cây lấy sợi	0116
5.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
6.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
7.	Trồng cây hàng năm khác	0119
8.	Trồng cây ăn quả	0121
9.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
10.	Trồng cây hồ tiêu	0124
11.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
12.	Trồng cây lâu năm khác	0129
13.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
14.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
15.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
16.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
17.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163(Chính)
18.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
19.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
20.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
21.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
22.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
23.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104

24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
26.	Sản xuất điện	3511
27.	Truyền tải và phân phối điện	3512
28.	Tái chế phế liệu	3830
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
30.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Bán buôn tổng hợp	4690
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
37.	Cơ sở lưu trú khác	5590
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
39.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
40.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
41.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Điều hành tua du lịch	7912
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
45.	Dịch vụ đóng gói	8292
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
47.	Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp phải đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, đầu tư xây dựng và các quy định khác của pháp luật.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH LƯƠNG THỰC BẢO DUYÊN	1686 Khu vực Thanh Phước 1, Phường Thanh Hòa, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.250.0 00	22.500.000.000	75,000	1801457495	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.250.0 00	22.500.000.000	75,000		
2	ĐẶNG HOÀI THANH	1686 Khu vực Thanh Phước 1, Phường Thanh Hòa, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	2,000	0920930061 23	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	2,000		

3	LÊ THÀNH ĐÔI	1690 Tổ 10, khu vực Thạnh Phước 1, Phường Thạnh Hòa, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	690.000	6.900.000.000	23,000	092096002279	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	690.000	6.900.000.000	23,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THÀNH ĐÔI
Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/02/1996
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 092096002279

Ngày cấp: 30/05/2022
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 1690 Tổ 10, khu vực Thạnh Phước 1, Phường Thạnh Hòa, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 1690 Tổ 10, khu vực Thạnh Phước 1, Phường Thạnh Hòa, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh An Giang